

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ HOÀNG HỢP Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 64/NQ-HĐND

Hoàng Hợp, ngày 29 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn
vốn ngân sách cấp xã giai đoạn 2021-2025 (Lần 03)**

HỘI ĐỒNG NHÂN XÃ HOÀNG HỢP
KHOÁ XXI, KỲ HỌP THỨ 10

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Đầu tư công ngày 01/03/2022;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/7/2021 của Hội đồng nhân
dân xã Hoàng Hợp khóa XXI, kỳ họp thứ hai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư
công trung hạn vốn ngân sách xã Hoàng Hợp giai đoạn 2021 -2025; Nghị quyết
số 38/NQ-HĐND ngày 10/7/2023 của Hội đồng nhân dân xã Hoàng Hợp khóa
XXI, kỳ họp thứ sáu về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 16/01/2024 của Hội
đồng nhân dân xã Hoàng Hợp khóa XXI, kỳ họp thứ Tám về việc điều chỉnh, bổ
sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Lần 02);*

*Theo đề nghị tại Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2024
của UBND xã Hoàng Hợp về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư
công trung hạn vốn ngân sách cấp xã giai đoạn 2021-2025 (Lần 03); báo cáo
thăm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của
các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn
vốn ngân sách cấp xã giai đoạn 2021-2025 (lần 03) với các nội dung sau:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phê duyệt: 27.746 triệu đồng.

2. Tổng số vốn điều chỉnh đợt này: 9.730 triệu đồng.

2.1. Điều chỉnh tăng vốn kế hoạch: 9.730 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn bố trí thực hiện các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020: 3.462 triệu đồng.

- Vốn bố trí cho các dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2021-2025: 6.488 triệu đồng.

2.2. Điều chỉnh giảm vốn kế hoạch: 220 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn bố trí thực hiện các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020: 0 triệu đồng.

- Vốn bố trí cho các dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2021-2025: 220 triệu đồng.

3. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh: 37.476 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn bố trí thực hiện các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020: 17.016 triệu đồng.

- Vốn bố trí cho các dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2021-2025: 20.460 triệu đồng.

(Kèm theo phụ biểu số 04,05,06.)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao cho UBND xã căn cứ Nghị quyết này và các quy định hiện hành của pháp luật để thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 giao công trình cho Chủ đầu tư và Ban quản lý dự án thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo HĐND xã.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND xã trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tổ chức triển khai, thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khoá XXI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐND-UBND huyện (b/c);
- Phòng Tư pháp (b/c);
- T.Tr Đảng ủy (b/c);
- Các đại biểu HĐND xã (t/h);
- Các thành viên UBND xã (t/h);
- MTTQ-các ngành đoàn thể (p/h);
- Các thôn (t/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Thụ

CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN PHÁT SINH MỚI ĐIỀU CHỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 29/7/2024 của HĐND xã Hoàng Hợp)

ĐVT: Triệu đồng

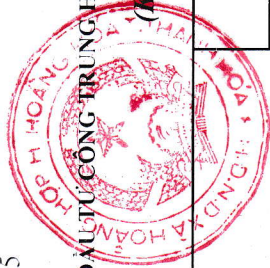
Danh mục dự án	KH vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025				Kế hoạch tăng giảm								KH vốn trung hạn sau điều chỉnh giai đoạn 2021-2025				Ghi chú		
	Tổng cộng	Trong đó				Tăng				Giảm				Tổng cộng	Trong đó				
		Vốn NSTW	Vốn NS Tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn NSTW	Vốn NS Tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn NSTW	Vốn NS Tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã		Vốn NSTW	Vốn NS Tỉnh		Vốn NS huyện	Vốn NS xã
2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
TỔNG SỐ	2,970	-	-	2,200	770	-	-	-	6,488	-	-	-	220	9,238	-	-	2,200	7,038	-
án hoàn thành có phê duyệt quyết toán	-	-	-	-	-	-	-	-	899	-	-	-	-	899	-	-	-	899	-
án dự kiến hoàn thành giai đoạn 2021-2025	2,700	-	-	2,000	700	-	-	-	5,816	-	-	-	200	8,316	-	-	2,000	6,316	-
y dựng phòng học, phòng chức năng ng mằm non xã Hoàng Hợp	2,500	-	-	2,000	500	-	-	-	1,466	-	-	-	-	3,966	-	-	2,000	1,966	-
ng trình nâng cấp, cải tạo trường tiểu học Hoàng Hợp. Hạng mục: Sửa chữa cửa lớp trường Tiểu học.	200	-	-	-	200	-	-	-	-	-	-	200	-	-	-	-	-	-	-
ng cấp, cải tạo trạm y tế xã Hoàng Hợp. ện Hoàng Hóa	-	-	-	-	-	-	-	-	381	-	-	-	-	381	-	-	-	381	-
ng cấp, cải tạo trường Tiểu Học Hoàng Hợp, huyện Hoàng Hòa; Hạng mục: Cải tạo lớp học 02 tầng, sân đường nội bộ.	-	-	-	-	-	-	-	-	2.196	-	-	-	-	2.196	-	-	-	2.196	-
ng cấp, cải tạo sân vận động xã Hoàng Hợp, huyện Hoàng Hòa	-	-	-	-	-	-	-	-	474	-	-	-	-	474	-	-	-	474	-
y nhà làm việc 1 tầng, sơn lại khu công sở Hoàng Hợp, huyện Hoàng Hóa	-	-	-	-	-	-	-	-	1.300	-	-	-	-	1.300	-	-	-	1.300	-
ự phòng cho yếu tố phát sinh và Quyết toán (10%)	270	-	-	200	70	-	-	-	672	-	-	-	20	922	-	-	200	722	-

PHỤ LỤC 04

NG NGUỒN VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐIỀU CHỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA XÃ HOÀNG HỢP
(Kèm theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 29/7/2024 của HĐND xã Hoàng Hợp)

ĐVT: Triệu đồng

Nội dung	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025					Ghi chú
	Tổng cộng	Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách huyện	Vốn ngân sách xã	
2	3	4	5	6	7	8
TỔNG SỐ	37,476	-	2,772	7,261	27,443	
Vốn bố trí thực hiện các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025	13,554	-	572	1,100	11,882	
Vốn bố trí thực hiện các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025 (Bổ sung năm 2024)	3,462				3,462	
Vốn bố trí cho các dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2021-2025	6,548	-	2,200	1,211	3,137	
Vốn bố trí cho các dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2021-2025 (Bổ sung năm 2024)	7,644			4,950	2,694	Chi tiết phụ lục 06a
Vốn bố trí cho các dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2021-2025 (Bổ sung năm 2024) lần 2	6,268				6,268	Chi tiết phụ lục 06a



PHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRƯƠNG HẠN ĐIỀU CHỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025 BỎ TRÍ CHO CÁC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP TỪ GIAI ĐOẠN 2016-2020 SANG GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 29/7/2024 của HĐND xã Hoàng Hợp)

ĐVT: Triệu đồng

Danh mục dự án	KH vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025					KH Tăng giảm		KH vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh					Ghi chú
	Tổng cộng	Trong đó				Tăng (+)	Giảm (-)	Tổng cộng	Trong đó				
		Vốn NSTW	Vốn NS Tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã				Vốn NS Tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã		
2	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
TỔNG SỐ	3,461,995,904	-	-	-	3,461,995,904	3,461,995,904	-	3,461,995,904	-	-	-	3,461,995,904	-
Dự án hoàn thành có phê duyệt quyết toán	2,796,259,004	-	-	-	2,796,259,004	2,796,259,004	-	2,796,259,004	-	-	-	2,796,259,004	
n có Kênh nội đồng thôn Nhân Vực	101,712,184				101,712,184	101,712,184		101,712,184				101,712,184	
n có Kênh nội đồng thôn Lộc Bình	100,857,090				100,857,090	100,857,090		100,857,090				100,857,090	
n có Kênh nội đồng thôn Minh Quang	146,586,062				146,586,062	146,586,062		146,586,062				146,586,062	
n có Kênh nội đồng thôn Đức Giáo 10	91,746,602				91,746,602	91,746,602		91,746,602				91,746,602	
n có Kênh nội đồng thôn Lộc Thọ	19,985,314				19,985,314	19,985,314		19,985,314				19,985,314	
n có Kênh nội đồng thôn Lộc Át	70,247,406				70,247,406	70,247,406		70,247,406				70,247,406	
n có Kênh nội đồng thôn Đức Giáo 11	152,615,538				152,615,538	152,615,538		152,615,538				152,615,538	
n có Kênh nội đồng thôn An Hòa	109,035,818				109,035,818	109,035,818		109,035,818				109,035,818	
n có Kênh nội đồng thôn Quỳnh Thanh	89,216,502				89,216,502	89,216,502		89,216,502				89,216,502	
n có hóa đường giao thông nội đồng thôn 5 Tiến	20,686,000				20,686,000	20,686,000		20,686,000				20,686,000	
n có hóa đường giao thông nội đồng thôn 4h Quang	201,502,000				201,502,000	201,502,000		201,502,000				201,502,000	

ất với ve trường Tiểu Học	9,254,000					9,254,000		9,254,000				9,254,000	
ất với ve . bê tông hành lang trạm Y tế	6,351,500					6,351,500		6,351,500				6,351,500	
ông nền nhà xe trường Mầm Non	4,521,000					4,521,000		4,521,000				4,521,000	
vào Nhà bia liệt sỹ	18,359,100					18,359,100		18,359,100				18,359,100	
rộng đường giao thông Lọc ất-Quỳ Thanh	12,524,000					12,524,000		12,524,000				12,524,000	
lắp mặt bằng trường Mầm Non	13,200,000					13,200,000		13,200,000				13,200,000	
cột mốc đường GT, kênh mương	13,100,000					13,100,000		13,100,000				13,100,000	
ông nền nhà xe, xây bờ kè chợ vĩnh	3,001,000					3,001,000		3,001,000				3,001,000	
sửa cầu máng thôn Lọc ất	8,052,200					8,052,200		8,052,200				8,052,200	
đài tập kết vật liệu hồ lạo	10,491,900					10,491,900		10,491,900				10,491,900	
g cấp vùng sản xuất rau an toàn	149,132,300					149,132,300		149,132,300				149,132,300	
an cổ mái kênh Hợp Khê	28,526,600					28,526,600		28,526,600				28,526,600	
thùng đựng rác	10,592,300					10,592,300		10,592,300				10,592,300	
lắp mặt bằng sân thể dục trường THCS	26,900,000					26,900,000		26,900,000				26,900,000	
bờ ao khuôn viên công sở	17,423,700					17,423,700		17,423,700				17,423,700	
tường rào, nhà bếp trường Mầm Non..	13,315,600	-	-	-	-	13,315,600	-	13,315,600	-	-	-	13,315,600	
án hoàn thành chưa có phê duyệt ết toán	351,010,000	-	-	-	-	351,010,000	-	351,010,000	-	-	-	351,010,000	-
òn viên công sở xã Hoàng Hợp. Hạng : San lấp sân và hệ thống thoát nước	351,010,000	-	-	-	-	351,010,000		351,010,000				351,010,000	
Dự phòng cho yếu tố phát sinh và Quyet toán (10%)	314,726,900	-	-	-	-	314,726,900	-	314,726,900	-	-	-	314,726,900	-